

Bản án số: 35/2022/HSST  
Ngày: 06/01/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TỀ**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Mạnh Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Định; Bà Đào Thanh Loan

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tề tham gia phiên tòa:*  
Ông Lương Gia Khánh, kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tề, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/HSST, ngày 27 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST –HS, ngày 23 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Phản Xê Đ** - Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1987; sinh tại: Pa Ủ, huyện Mường Tề, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: bản Pắc Ma, xã Mường Tề, huyện Mường Tề, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: **Phản Ca X** - Sinh năm: 1967; Con bà: **Pờ Phi B** - Sinh năm: 1969; Bị cáo có vợ: **Pờ Xô B** - Sinh năm: 1988; Bị cáo có 06 con, con nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày **03/6/2021 đến nay**- Có mặt tại phiên tòa.

2. **Lù Cá L**, tên gọi khác: không; Sinh ngày năm: 1975; tại xã Ka Lăng, huyện Mường Tề, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: bản Lò Ma, xã Ka Lăng, huyện Mường Tề, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Đoàn, Đảng: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số 39 ngày 26/10/2021; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: **Lù Khừ X** - đã chết; Con bà: **Pờ Khừ L** - đã chết; Bị cáo có vợ là **Pờ Pó D** - sinh năm 1975; bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ

từ ngày 03/6/2021 đến ngày 12/6/2021, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bào chữa cho các bị cáo Phan Xê Đ và Lù Cá L: Bà Nguyễn Thị Nga, trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt**

**\* Người làm chứng: Vàng Văn Ch - sinh năm: 1983; trú tại: bản Pắc Ma, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.**

### **NỘI DUNG VỤ ÁN;**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 03/6/2021, Phan Xê Đ đang ở trong nhà bếp của Đ ở bản Pắc Ma, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, thì có Vàng Văn Ch đến đưa cho Đ 50.000 đồng, nhờ Đ đi mua Heroine đem về cùng nhau sử dụng, Đ đồng ý, Đ cầm 50.000 đồng Ch đưa cho đi lên khu vực bản Pắc Ma cách nhà Đ khoảng 500 mét, Đ gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông 01 gói Heroine được gói bằng 01 mảnh ni lon màu hồng với số tiền 50.000 đồng (*tiền Ch đưa cho Đ*). Mua được Heroine, Đ đem gói Heroine đưa cho Ch, Ch nhận gói Heroine của Đ đưa cho, Ch xin Đ sử dụng luôn Heroine tại nhà bếp của Đ và được Đ đồng ý. Sau khi được Đ đồng ý, Ch lấy một ít Heroine trong gói Heroine vừa mua được ra sử dụng, Ch rủ Đ sử dụng cùng, số Heroine còn lại Đ để trên mặt ghế tại vị trí nơi Đ và Ch đang ngồi. Trong lúc Đ và Ch đang sử dụng Heroine thì có Lù Cá L đến chơi, thấy Đ và Ch đang sử dụng ma túy, vì cũng là người nghiện ma túy, nên L đã xin Đ cho L sử dụng Heroine cùng tại nhà bếp của Đ và được Đ đồng ý, Đ đưa cho L mảnh giấy bạc có sẵn Heroine để L sử dụng. Để có thêm Heroine để sử dụng, L đã đưa cho Đ 200.000 đồng nhờ Đ đi mua Heroine về để cùng nhau sử dụng, Đ đồng ý cầm tiền rồi đi lên đầu bản Pắc Ma, tại đây Đ đã mua được của một người đàn ông dân tộc Mông 01 gói Heroine với số tiền 200.000 đồng (*tiền Lù Cá L đưa cho*). Mua được Heroine, Đ đem về nhà đưa cho L, L nhận gói Heroine rồi để ngay trên mặt ghế gỗ tại vị trí Đ, L, Ch đang ngồi. Đến khoảng 08 giờ 45 phút cùng ngày khi Đ, L, Ch đang chuẩn bị tiếp tục sử dụng Heroine thì bị tổ công tác Công an xã Mường Tè phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Vàng Văn Ch 01 gói Heroine được gói trong mảnh ni lon màu hồng, thu giữ của Lù Cá L 01 gói Heroine được gói bằng mảnh ni lon màu hồng và 01 chiếc bật lửa ga màu trắng; 02 mảnh giấy bạc đã đốt cháy.

**Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, đã xác định 01 gói chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Vàng Văn Ch có khối lượng 0,04 gam và**

01 gói chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Lù Cá L có khối lượng là 0,29 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 423/GĐ–KTHS, ngày 12/6/2021 và bản kết luận giám định số: 424/GĐ–KTHS, ngày 13/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận, 01 gói mẫu bột khô, vón cục, màu trắng giữ của Vàng Văn Ch và 01 mẫu bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ Lù Cá L gửi đến giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Tại Cáo trạng số: 91/CT- VKS– MT, ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố các bị cáo:

Phản Xê Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS và tội "*Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS.

Lù Cá L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phản Xê Đ về tội "*Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy*". Áp dụng Điều 38, Điều 50; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Phản Xê Đ từ 07 năm tù đến 07 năm 6 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Phản Xê Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng Điều 38; Điều 50; điều 17; điều 58; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Phản Xê Đ từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng. Đề nghị áp dụng Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt của nhiều tội đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội.

Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lù Cá L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng điều 38; điều 50; Điều 17; Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Lù Cá L từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 08 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, vì các bị cáo là người nghiện, không có tài sản gì, không có điều kiện thi hành.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy gồm: 02 mảnh ni lon màu hồng còn lại sau khi cân xác định khối lượng vật chứng; 01 chiếc bật lửa ga màu trắng và 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy co lại.

Về án phí hình sự sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo vì các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Người bào chữa cho các bị cáo Phản Xê Đ và Lù Cá L, trình bày luận cứ bào chữa, người bào chữa nhất trí với luận tội của kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS và điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, tuyên bố bị cáo Phản Xê Đ phạm tội "*Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy*" và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt đối với các tội mà bị cáo đã phạm và tổng hợp hình phạt của hai tội theo Điều 55 BLHS. Đối với bị cáo Lù Cá L đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lù Cá L ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo, vì các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo vì các bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn.

Tại phiên tòa các bị cáo Phản Xê Đ và Lù Cá L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan Điều tra; các bị cáo nhất trí với ý kiến bào chữa, không có ý kiến bổ sung thêm; các bị cáo nhất trí luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các bị cáo xem đều có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện điều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[ 2 ] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Vào khoảng 08 giờ ngày 03/6/2021, Phản Xê Đ đã thỏa thuận với Vàng Văn Ch đi mua hộ Chiếu 50.000 đồng ma túy để cùng nhau sử dụng. Sau khi nhận tiền từ Ch, Đ đi mua được 01 gói Heroine, mua được Heroine, Đ đem về đưa cho Ch, nhận được Heroine, Ch xin Đ sử dụng luôn trong bếp nhà Đ, Đ đồng ý, sau khi Đ đồng ý, Ch lấy ra một ít cùng với Đ sử dụng tại bếp nhà Đ, số còn lại Ch gói lại để trên ghế tại nơi Đ và Chiếu đang ngồi sử dụng Heroine. Trong lúc Đ và Chiếu đang sử dụng Heroine, thì có Lù Cá L đến, nhìn thấy Đ và Ch đang sử dụng, do nghiện chất ma túy, nên L đã xin Đ cho L sử dụng Heroine tại bếp nhà Đ, Đ đồng ý và đưa cho L mảnh giấy bạc có sẵn Heroine để L sử dụng (hít). Vì muốn có Heroine để cùng nhau để sử dụng tiếp, Lù Cá L đã đưa cho Phản Xê Đ 200.000 đồng, nhờ Đ đi mua Heroine, Đ đồng ý cầm 200.000 đồng của Đ đi mua được 01 gói Heroine. Mua được Heroine, Đ đem về đưa cho L, L nhận gói Heroine để trên ghế gỗ nơi Đ, L, Chiếu đang ngồi. Khi Đ, L, Ch đang chuẩn bị tiếp tục sử dụng Heroine thì bị tổ công tác Công an xã Mường Tè bắt quả tang thu giữ của Vàng Văn Ch 01 gói Heroine còn lại có khối lượng 0,04 gam, thu giữ của Lù Cá L 01 gói Heroine có khối lượng 0,29 gam.

Như vậy, hành vi cho Vàng Văn Ch và Lù Cá L sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Phản Xê Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 256 BLHS là "*đối với hai người trở lên*". Để có Heroine sử dụng Phản Xê Đ đã đồng ý đi mua Heroine cho Vàng Văn Tr 50.000 đồng và mua cho Lù Cá L 200.000 đồng. Tuy nhiên khi bắt, thu giữ của Vàng Văn Ch 0,04 gam Heroine, không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Vàng Văn Ch, còn đối Lù Cá L khi bắt, thu giữ của L 0,29 gam Heroine, như vậy hành vi của Lù Cá L đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, còn hành vi đi mua hộ Lù Cá L 0,29 gam Heroine của Phản Xê Đ, Phản Xê Đ đã đồng phạm với Lù Cá L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Như vậy, khẳng định Cáo trạng số: **91/CT- VKS- MT**, ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố đối với bị cáo Phản Xe Đ về tội "*Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Truy tố đối với Lù Cá L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật



[ 3 ] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Về tính chất đồng phạm của tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Lù Cá L là người chủ động đưa tiền, nhờ Phản Xê Đ đi mua Heroine để cùng nhau sử dụng, do vậy vai trò của L là chủ yếu, còn vai trò của Đ là thứ yếu là người giúp sức cho Lù Cá L có Heroine để sử dụng.

[ 4 ] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về nhân thân, các bị cáo Phản Xê Đ và Lù Cá L có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo là người nghiện chất ma túy, các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, nhận thức về pháp luật còn có những nhận thức nhất định, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần được xem xét áp dụng cho các bị cáo.

[ 5 ] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, xét thấy, các bị cáo đều không có tài sản gì, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Trong vụ án này, còn có một người đàn ông dân tộc Mông đã hai lần bán Heroine cho Phản Xê Đ, nhưng Đ không biết họ tên, lai lịch cụ thể, nên không có cơ sở để điều tra, xử lý được đối với người này. Đối với Vàng Văn Ch là người nhờ Đ đi mua 50.000 đồng Heroine để cùng nhau sử dụng, nhưng khi bắt, thu giữ của Ch 0,04 gam Heroine, căn cứ vào khối lượng thu giữ và mục đích mua Heroine của Ch để sử dụng, nên không đủ điều kiện xử lý hình sự đối với Ch, cơ quan Điều tra đã xử lý hành chính đối với Ch là đúng quy định pháp luật.

[ 6 ] Về vật chứng: Đối với 02 mảnh ni lon màu hồng còn lại sau khi cân xác định khối lượng vật chứng; 01 chiếc bật lửa ga màu trắng và 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy co lại, đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy.

[ 7 ] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy các bị cáo Phán Xê Đ và Lù Cá L đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, ý kiến đề nghị của người bào chữa đối với bị cáo Phán Xê Đ là có căn cứ và một phần ý kiến đề nghị của người bào chữa đối với bị cáo Lù Cá L là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần chấp nhận. Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo Lù Cá L ở mức thấp nhất của khung hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Lù Cá L là người chủ động đưa tiền cho Phán Xê Đ đi mua ma túy để sử dụng, cần phải có mức hình phạt cao hơn Phán Xê Đ đối với tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến này của người bào chữa.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH;**

1. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38; Điều 50 BLHS và Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Phán Xê Đ phạm tội "*Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Phán Xê Đ 07 (bảy) năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 BLHS và Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Phán Xê Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Phán Xê Đ 01 (một) năm tù.

Áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của cả hai tội, bị cáo Phán Xê Đ phải chịu là 08 năm tù ( 07 năm + 01 năm = 08 năm), thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 03/6/2021.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 BLHS và Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Lù Cá L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Lù Cá L 01 năm 02 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày, kể từ 10 giờ 30 phút, ngày 03/6/2021 đến 10 giờ 30 phút, ngày 12/6/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy gồm: 02 mảnh ni lon màu hồng

còn lại sau khi cân xác định khối lượng vật chứng; 01 chiếc bật lửa ga màu trắng và 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy co lại.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, theo biên bản giao nhận vật chứng số 26, ngày 26/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Phấn Xê Đ và Lò Cá L.

Án xử công khai, có mặt các bị cáo, các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**  
**Đỗ Mạnh Trang**